

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5754/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về một số cơ chế, chính sách thu hút đầu tư
vào Khu Công nghệ cao thành phố**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Khu Công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Quyết định số 27/2006/QĐ-BKHHCN ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành “Quy định về tiêu chuẩn xác định dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao”;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố tại Công văn số 665/KCNC-QLĐT ngày 12 tháng 9 năm 2007 và của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7576/SKHĐT-KT ngày 26 tháng 11 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về đối tượng và phạm vi áp dụng chính sách và biện pháp ưu đãi khuyến khích đầu tư

Quyết định này quy định một số chính sách và biện pháp ưu đãi khuyến khích các tổ chức kinh tế, xã hội, cá nhân trong và ngoài nước (sau đây gọi tắt là chủ đầu tư) đầu tư vào Khu Công nghệ cao thành phố, cụ thể:

a) Đối tượng được hưởng các ưu đãi đầu tư:

Các nhà đầu tư thực hiện đầu tư vào Khu Công nghệ cao thành phố thuộc các lĩnh vực đầu tư sau:

- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm công nghệ cao;
- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao;
- Ươm tạo công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao.

b) Phạm vi áp dụng:

Nhà đầu tư thực hiện đầu tư vào các ngành nghề:

- Công nghệ thông tin, truyền thông và công nghệ phần mềm tin học;
- Công nghệ sinh học phục vụ cho nông nghiệp, thủy sản, y tế;
- Công nghệ vi điện tử, cơ khí chính xác, quang - điện tử và tự động hóa;
- Công nghệ vật liệu mới, Công nghệ Nano;
- Công nghệ môi trường, công nghệ năng lượng mới.

Điều 2. Về giá giao đất - thuê đất trong Khu Công nghệ cao thành phố (giai đoạn 1) có kèm cơ sở hạ tầng giao thông, điện, nước và viễn thông

- Đối với các dự án đầu tư vào phân khu R&D từ các trung tâm R&D, doanh nghiệp, viện, trường đại học có uy tín quốc tế: miễn tiền thuê đất.

- Các dự án sản xuất công nghệ cao đáp ứng được tiêu chí công nghệ cao theo Quyết định số 27/2006/QĐ-BKHHCN ngày 18 tháng 12 năm 2006 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành “Quy định về tiêu chuẩn xác định dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao” được hưởng mức giá thuê đất như sau:

- Mức giá 0,6USD - 1USD/m²/năm (tương đương 30USD-50USD/m²/50 năm) áp dụng cho các dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao giai đoạn I.

- Mức giá 0,8USD - 1,2USD/m²/năm (tương đương 40USD - 60USD/m²/50 năm) áp dụng cho các dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao giai đoạn II.

- Ngoài ra, nhà đầu tư phải đóng:

+ Phí duy tu, bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật và sử dụng tiện nghi công cộng là 0,48 USD/m²/năm.

+ Phí xử lý nước thải là 0,24 USD/m³.

b) Về thủ tục giao thuê đất:

Ban Quản lý Khu Công nghệ cao có trách nhiệm làm đầu mối xem xét, hướng dẫn nhà đầu tư các thủ tục giao thuê đất theo đúng quy định và đảm bảo thời gian nhanh nhất.

Điều 3. Về giá điện, nước, viễn thông

- Giá điện: được tính theo khung giá của Công ty Điện lực thành phố áp dụng cho từng đối tượng sử dụng cụ thể theo quy định chung.

- Giá nước: Được tính đúng theo khung giá nước của thành phố.

- Viễn thông: Thành phố sẽ đầu tư hệ thống viễn thông cho Khu Công nghệ cao thành phố. Được tính mức giá bằng giá đường truyền mua vào của các nhà cung cấp, không tính chi phí khấu hao và chi phí quản lý, vận hành trong vòng 03 năm đầu hoạt động.

Điều 4. Về cung ứng dịch vụ một cửa

Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố có nhiệm vụ hỗ trợ miễn phí cho chủ đầu tư về thành lập doanh nghiệp, giấy phép đầu tư; thủ tục xuất nhập khẩu; thủ tục giao đất, cho thuê đất; giấy phép xây dựng; visa xuất nhập cảnh nhiều lần, gia hạn visa và một số hỗ trợ khác về thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao.

Điều 5. Về hỗ trợ đi lại

Thành phố sẽ lập tuyến xe buýt từ Trung tâm thành phố đến Khu Công nghệ cao thành phố phục vụ hoạt động đi lại cho các cán bộ, công nhân viên của các đơn vị hoạt động trong Khu Công nghệ cao thành phố với giá vé theo khung giá chung của thành phố.

Điều 6. Về thuê chuyên gia đầu đàn về lĩnh vực công nghệ cao ở nước ngoài

Chấp thuận chủ trương thuê chuyên gia đầu đàn về lĩnh vực công nghệ cao ở nước ngoài vào làm việc tại phân khu R&D của Khu Công nghệ cao. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố căn cứ vào sự cần thiết, yêu cầu, nhiệm vụ quản lý và nghiên cứu khoa học công nghệ trong từng thời điểm, từng đề tài, dự án cụ thể có tham khảo mức thu nhập của các chuyên gia đầu đàn làm việc trong lĩnh vực công

nghệ cao ở các nước trong khu vực đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố việc thuê chuyên gia đầu đàn về lĩnh vực công nghệ cao ở nước ngoài và mức lương cụ thể của từng chuyên gia.

Điều 7. Về thuế thu nhập doanh nghiệp

Các doanh nghiệp đầu tư vào Khu Công nghệ cao thành phố được hưởng các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo đúng quy định của Luật Đầu tư và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 9. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở - ban - ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 9, Trưởng ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố, các Nhà đầu tư tại Khu Công nghệ cao thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín